

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HSST

Ngày 28/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Tiến Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Thào A Páo.

Ông Nguyễn Thanh Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 28/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 14/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 14/01/2022 đối với bị cáo:

**Cà Văn T;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989 tại xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Cà Văn Th, sinh năm : 1968 và bà : Cà Thị C, sinh năm : 1968; Có vợ : Cà Thị D, sinh năm : 1987 và 01 con 15 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2021 cho đến nay, có mặt.

**\* Người phiên dịch cho bị cáo Cà Văn T :** Anh Lò Văn I; Địa chỉ : Bản N, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ, ngày 21/11/2021, tổ công tác Công an xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Pài, xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Cà Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn ( T khai là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn).

Hồi 15 giờ, ngày 21/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành cân tịnh ma túy thu giữ của Cà Văn T là 0,10 gam ( ký hiệu T1 ) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1780/KL ngày 22/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine và Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam; Tổng khối lượng chất ma túy là: 0,10 gam loại Heroine và Methamphetamine”. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra bị cáo Cà Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 21/11/2021 Cà Văn T một mình đi bộ từ nhà ở bản P, xã N, huyện Thuận Châu sang bản N, xã N, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đi đến đây, T gặp hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết một gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng bên trong có Heroine và Methamphetamine trộn lẫn. T mua với giá là 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì T cầm gói ma túy cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực bản P, xã N, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác Công an xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã đưa T về trụ sở UBND xã N, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Cà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Cà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn T từ 12 đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/11/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một

mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được cho vào cùng một phong bì thư niêm phong, dán kín.

Án phí : Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Cà Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21/11/2021 Cà Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,10 gam loại Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản bản Pài, xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định.

[2] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi tàng trữ trái phép 0,10 gam loại Heroine và loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng của Cà Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, của bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã

hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật có phần hạn chế đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Về nhân thân:* Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo là hộ cận nghèo, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Cà Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết họ tên và địa chỉ cư trú) tại bản Nà Kẹ, xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu vào ngày 21/11/2021. Do Cà Văn T không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cư trú của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với một mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được cho vào cùng một phong bì thư niêm phong, dán kín là công cụ phạm tội và vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy vận dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Cà Văn T là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 15 ( mười lăm ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/11/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

## **2. Về vật chứng vụ án:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ, còn nguyên niêm phong, mặt trước ghi : Vật chứng nhập kho vụ Cà Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/11/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024265 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu bên trong có : Một mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

**3. Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã N, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Tiến Hải**

